

Số: **1707**/CTHĐ-UBND

Vinh cửu, ngày **18** tháng **5** năm 2020

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020
trên địa bàn huyện Vinh Cửu

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013:

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/09/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/09/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ văn bản số 4431/UBND-KTNS ngày 20/04/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc xây dựng và thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020; UBND huyện Vinh Cửu xây dựng Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020 trên địa bàn huyện, như sau:

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU.

1. Mục đích.

- Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao ý thức trách nhiệm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực nhà nước đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn.

- Định hướng trên toàn huyện về Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là nhiệm vụ thường xuyên. Các cơ quan, đơn vị UBND các xã, thị trấn đề ra các giải pháp cụ thể để thực hiện xuyên suốt việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

2. Yêu cầu.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng và Nhà nước gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí phải được tiến hành đồng bộ với các hoạt động phòng chống tham nhũng, cải cách hành chính, tuyên truyền phổ biến pháp luật.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí phải cụ thể hóa hệ thống định mức chi tiêu và trang bị tài sản tại các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, xây dựng

các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong tất cả các lĩnh vực và hoạt động xuyên suốt trong thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được gắn liền với công tác thi đua khen thưởng cuối năm 2020.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU.

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tiếp tục thực hiện triển khai Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/QH13; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/09/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quyết định số 166/QĐ-TTg ngày 23/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020; Quy định số 02-QĐ/TU ngày 26/02/2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về "trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm".

- Tuyên truyền trên Đài phát thanh của huyện và địa phương đến toàn thể quần chúng nhân dân các Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và có kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình: tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện tốt công tác cải cách hành chính; công khai minh bạch trong hoạt động quản lý nhà nước, đặc biệt chú trọng trên các lĩnh vực quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, các nguồn vốn đầu tư phát triển; sử dụng tài sản công và các khoản kinh phí khác.

- Chỉ đạo các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thường xuyên tuyên truyền phổ biến các văn bản pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cho cán bộ công nhân viên chức thông suốt tự giác thực hiện và vận động mọi người cùng nhau thực hiện. Đặc biệt trong các chuyên mục tuyên truyền đều có lồng ghép việc kiểm điểm vai trò, chức trách, nhiệm vụ từng cán bộ công chức trong thực hiện Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh".

2. Quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước.

- Chỉ đạo các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt theo cơ chế quản lý tài chính, qui định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan quản lý nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ tài chính gắn với tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/04/2006 và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự

chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Đồng thời mở rộng và đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa đối với các lĩnh vực sự nghiệp.

- Tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương) để tạo nguồn cải cách tiền lương. Đặc biệt tiết kiệm chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền, hạn chế tối đa chi phí tổ chức lễ hội, hội nghị, hội thao, tổng kết, tiếp khách, đi công tác trong và ngoài nước.

- Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị xây dựng và thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ của mình trong việc quản lý và sử dụng kinh phí thường xuyên nhằm tiết kiệm kinh phí để có tăng thêm thu nhập cho cán bộ, công nhân viên trên cơ sở về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đúng quy định được ban hành.

- Rà soát các chương trình, dự án đã được cấp thẩm quyền quyết định để ưu tiên bố trí nguồn lực đối với các chương trình, dự án cần thiết, hiệu quả cắt giảm các chương trình, dự án có nội dung trùng lặp, kém hiệu quả.

- Tăng cường công tác quản lý chi ngân sách, thực hiện nghiêm chủ trương tiết kiệm, sử dụng ngân sách nhà nước đúng mục đích và có hiệu quả. quản lý việc sử dụng ô tô, xe máy; trang thiết bị, phương tiện làm việc theo đúng tiêu chuẩn, định mức quy định; kiểm tra, thanh tra xử lý vi phạm quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo thẩm quyền.

- Việc mua sắm trang thiết bị, tài sản phải thực hiện theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và quy chế đấu thầu mua sắm theo quy định của Nhà nước: ưu tiên mua hàng hoá trong nước sản xuất. Đối với các khoản chi phát sinh chi được bổ sung nguồn khi có khoản thu vượt.

3. Về thực hiện các biện pháp tiết kiệm điện và chế độ hội, họp.

- Chỉ đạo các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn việc sử dụng điện tại cơ quan, đơn vị hiệu quả và tiết kiệm; thực hiện tốt việc tắt tất cả các thiết bị dùng điện không cần thiết khi ra khỏi phòng và hết giờ làm việc, hạn chế không để thiết bị sử dụng điện trong trạng thái chờ.

- Phân đấu tiết kiệm từ 5%-8% tổng mức tiêu thụ năng lượng trên địa bàn huyện mà vẫn đảm bảo phát triển kinh tế xã hội: Tiết kiệm trong truyền tải, phân phối và sử dụng điện phân đấu giảm tỷ lệ tổn thất điện năng xuống dưới 3%. Tiết kiệm 10%-15% sản lượng điện sử dụng tại các cơ quan, đơn vị; Tổ chức mạng lưới giao thông, chiếu sáng đảm bảo hiện đại vẫn minh nhằm giảm mức tiêu thụ năng lượng từ 20%-30% so hiện tại nhưng vẫn đảm bảo an toàn giao thông.

- Thực hiện Quyết định số 114/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức hội nghị, hội thảo, UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện cắt giảm bớt số lượng cuộc họp không cần thiết, nâng cao chất lượng các cuộc họp trong hoạt động của cơ quan hoặc lồng ghép các nội dung cho một hội nghị và hạn chế đến mức thấp nhất cho các khoản chi cần thiết.

4. Quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, tài sản Nhà nước.

- Sử dụng hiệu quả nguồn vốn ngân sách Nhà nước lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản theo hướng tập trung, sắp xếp thứ tự ưu tiên cho các công trình, có trọng tâm trọng điểm không đầu tư dàn trải, theo đúng quy định của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6 /2015 của Chính phủ; Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính.

- Đối với công tác đấu thầu UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các phòng, ban, cơ quan, các xã, thị trấn được giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư nghiêm túc thực hiện Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013; Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thông qua đổi mới cơ bản cơ chế phân bổ và quản lý sử dụng vốn đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công. Phân bổ đảm bảo 100% việc phân bổ vốn đầu tư công tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công do cấp thẩm quyền quyết định. Trong đó, tập trung bố trí vốn đầu tư công hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình, dự án quan trọng để phát triển kinh tế xã hội của huyện.

- Thực hiện chống lãng phí, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án để phân bổ tiết kiệm 10%-15% tổng mức đầu tư.

- Thực hiện chống lãng phí trong đầu tư xây dựng là nội dung trọng tâm. Do đó, chỉ đạo chủ đầu tư phải thực hiện đúng quy trình, quy chế quản lý đầu tư hiện hành của Nhà nước, thực hiện đầu tư có tập trung, không dàn trải để bảo đảm yêu cầu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Rà soát đánh giá tổng thể kế hoạch đầu tư phát triển trên địa bàn: xây dựng dự toán đầu tư phát triển; bố trí nguồn vốn thanh toán cho các công trình hoàn thành đưa vào sử dụng, các công trình chuyển tiếp nhằm đẩy mạnh việc thi công, rút ngắn thời gian đầu tư để sớm đưa công trình vào sử dụng.

- Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư, tiến hành rà soát cắt giảm 100% các dự án không nằm trong quy hoạch; tạm dừng các hạng mục công trình chưa thực sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp; không để phát sinh thêm và xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản.

5. Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ và công trình phúc lợi công cộng.

- Đắt đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ giao cho các cơ quan, đơn vị quản lý phải sử dụng đúng mục đích có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm; thực hiện nâng cao hiệu suất sử dụng nhà công vụ; thu hồi 100% nhà công vụ sử dụng không đúng mục đích.

- Thực hiện theo Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg ngày 17/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy định tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công

lập. Chỉ đạo, kiểm tra các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện đúng quy định về quản lý, sử dụng và điều chuyển trụ sở làm việc phù hợp để không sử dụng sai mục đích về trụ sở công. Đồng thời, bảo vệ tốt các công trình phúc lợi công cộng trên địa bàn.

6. Quản lý, khai thác sử dụng tài nguyên thiên nhiên.

- Tăng cường giám sát, kiểm tra việc thực hiện Luật Đất đai năm 2013, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về sử dụng đất. Đẩy mạnh việc tổ chức giám sát, kiểm tra đăng ký đất đai, xét cấp, đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

- Công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản: Tiếp tục thực hiện tốt kế hoạch giám sát thực hiện các hoạt động khai thác khoáng sản, nhất là khoáng sản làm vật liệu xây dựng để nâng cao hiệu quả sử dụng và đảm bảo việc chấp hành đúng các quy định về khai thác tài nguyên. Hạn chế đến mức thấp nhất ảnh hưởng đến môi trường trong quá trình khai thác, vận chuyển.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường trên địa bàn: xử lý kịp thời và đúng quy định đối với các trường hợp vi phạm.

7. Quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động.

- Chỉ đạo triển khai đến các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt việc sử dụng, quản lý công chức viên chức: việc chấp hành giờ giấc làm việc, bảo đảm về chất lượng công việc, không vi phạm các quy định của Nhà nước. Đồng thời xây dựng và thực hiện tốt nội quy, quy chế về kỷ luật lao động, giờ giấc làm việc của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan; phân công trách nhiệm cụ thể đối với từng cán bộ, công chức; tích cực học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, nhận thức chính trị, kiến thức quản lý để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường công tác hướng dẫn kiểm tra việc thực hiện pháp luật lao động ở các doanh nghiệp về chế độ tiền lương, tiền công, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, an toàn lao động... xây dựng quan hệ lao động lành mạnh, ngăn chặn kịp thời các tranh chấp lao động tập thể có nguy cơ dẫn đến đình công, lãn công.

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức nội bộ các cơ quan hành chính Nhà nước ngày càng hợp lý, gọn nhẹ hơn. Nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, xã theo hướng hiện đại, đảm bảo giải quyết hồ sơ của tổ chức, cá nhân được tiện lợi, nhanh chóng.

- Thực hiện đồng bộ các nội dung cải cách hành chính, trong đó xác định trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị và nâng cao chất lượng dịch vụ công. Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức huyện Vĩnh Cửu giai đoạn 2011-2020.

- Tăng cường thanh, kiểm tra đạo đức công vụ và kỷ cương, kỷ luật công tác; thực hiện khảo sát, đánh giá thực trạng và nhu cầu nhân lực ở địa phương; xây dựng hệ thống chức danh vị trí việc làm cán bộ, công chức, viên chức; xác định tỷ lệ tinh giản biên chế đến năm 2021 theo Nghị định 108/2015/NĐ-CP tối thiểu bằng 10% biên chế được giao năm 2016.

8. Sản xuất tiêu dùng của nhân dân.

- Tiếp tục chỉ đạo các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn liên quan tuyên truyền trong cán bộ và nhân dân đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, góp phần thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Triển khai từ trong cơ quan, đơn vị đến nhân dân về việc ban hành Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo hướng dẫn của Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch và Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg ngày 25/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ; chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng biểu dương kịp thời các gương tốt người tốt, việc tốt trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí kịp thời phê phán những cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí.

9. Về thực hiện các quy định về công khai trong các lĩnh vực.

- Thực hiện tốt trong công tác công khai tài chính của từng đơn vị trên địa bàn như công khai mua sắm, sử dụng trang thiết bị làm việc phương tiện đi lại, công khai quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, công trình phúc lợi công cộng và các tài sản khác trong cơ quan, đơn vị theo quy định tại Quyết định 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành qui chế công khai đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân; Thông tư số 03/2005/TT-BTC ngày 06/01/2005 của Bộ Tài chính công khai tài chính đối với các cấp ngân sách; Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/03/2005 của Bộ Tài chính công khai tài chính đối với vốn đầu tư xây dựng cơ bản; Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22/03/2005 của Bộ Tài chính công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách hỗ trợ.

- Thực hiện tốt công khai các thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật trong lĩnh vực xây dựng cơ bản, đăng ký kinh doanh, nhà đất.... tại địa phương. Đồng thời, công khai theo Nghị định số 71/1998/NĐ-CP ngày 08/09/1998 của Chính phủ về việc ban hành quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động dân chủ của cơ quan và Pháp lệnh 34/2007/PL ngày 20/04/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường đúng theo quy định về nội dung, hình thức và thời gian công khai.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Phòng Tài chính - Kế hoạch.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan chủ động tham mưu UBND huyện trong công tác chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020 trên địa bàn huyện.

- Có trách nhiệm tổng hợp báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí hàng quý, 06 tháng, 09 tháng và cả năm trình Lãnh đạo UBND huyện phê duyệt đảm bảo đúng thời hạn quy định.

- Đề xuất chỉ đạo xử lý đối với các cơ quan, đơn vị chưa thực hiện nghiêm túc quy định về thời gian, chất lượng nội dung báo cáo.

2. Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn.

- Căn cứ vào Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020 trên địa bàn huyện. Yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm cụ thể hoá thành các chương trình, kế hoạch của đơn vị và có giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

- Định kỳ hàng quý, 06 tháng, 09 tháng và cả năm báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của cơ quan mình gửi về phòng Tài chính - Kế hoạch để tổng hợp, tham mưu UBND huyện báo cáo gửi cấp thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020 của UBND huyện Vĩnh Cửu. / *Phạm Minh Phước*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tài chính;
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trên địa bàn;
- UBND các xã, thị trấn;
- C.PVP, HDND&UBND huyện;
- Lưu: VT, TH (Cường).



CHỦ TỊCH

Phạm Minh Phước

10

10